TÒA ÁN NHÂN DÂN **THÀNH PHỐ SẦM SƠN** TỈNH THANH HÓA	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**
Số: 34/2024/QĐST-DS	*Sầm Sơn, ngày 10 tháng 9 năm 2024.*

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN SỰ THOẢ THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

TÒA ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ SẦM SƠN, TỈNH THANH HÓA

Với Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Nguyễn Văn Hùng;

Các Hội thẩm nhân dân: Ông Nguyễn Văn Thơm;

Ông Phạm Văn Hay;

Căn cứ vào Điều 212, Điều 213, Điều 235 và Điều 246 của Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ hồ sơ vụ án dân sự thụ lý số 49/2024/TLST/DS ngày 01 tháng 7 năm 2024;

XÉT THẤY:

Tại phiên tòa, các đương sự thỏa thuận được với nhau về việc giải quyết vụ án và thỏa thuận của các đương sự là tự nguyện, không vi phạm điều cấm của luật và không trái đạo đức xã hội.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thỏa thuận của các đương sự:

Nguyên đơn: Ông Lê Văn L – sinh năm: 1993.

Địa chỉ: Số nhà 236 N, tổ dân phố L, phường B, thành phố S, tỉnh Thanh Hóa.

Bị đơn: Bà Lê Thị L1 – sinh năm: 1965.

Địa chỉ: Số nhà 153 N, phường T, thành phố S, tỉnh Thanh Hóa.

2. Sự thoả thuận của các đương sự cụ thể như sau:

Về nợ: Bà Lê Thị L1 còn nợ lại của ông Lê Văn L số tiền nợ gốc theo giấy vay ngày 12/8/2022 là 208.000.000 đồng và số tiền nợ lãi tính từ ngày 12/5/2024 đến ngày xét xử 10/9/2024 là: 208.000.000 x 16 tháng x 1.5% = 49.920.000 đồng.

Hai bên thống nhất ông L sẽ cho bà Lê Thị L1 số tiền lãi là 29.920.000 đồng, còn lại số tiền lãi là 20.000.000 đồng. Bà L1 có trách nhiệm thanh toán cho ông L, tổng số tiền gốc và lãi của giấy vay ngày 12/8/2022 là: 228.000.000 đồng.

Đối với giấy vay ngày 03/5/2023 hai bên thống nhất bà Lê Thị L1 còn nợ ông Lê Văn L số tiền 50.000.000 đồng. Số tiền này ông L không yêu cầu tính lãi.

Tổng số tiền chốt gốc lãi của hai khoản vay là: 278.000.000 đồng.

Phương án trả nợ hai bên thống nhất như sau:

Bà Lê Thị L1 sẽ trả cho ông Lê Văn L số tiền 278.000.000 đồng trong thời hạn 03 tháng từ ngày 10/9/2024 chậm nhất đến ngày 10/12/2024 sẽ thanh toán toàn bộ số nợ.

Nếu trường hợp bà Lê Thị L1 vi phạm nghĩa vụ trả nợ thì ông Lê Văn L có quyền yêu cầu cơ quan thi hành án thi hành toàn bộ số nợ này. Bà Lê Thị L1 còn phải chịu lãi suất 1.5%/ tháng đối với số tiền 208.000.000 đồng tiền gốc kể từ ngày 11/9/2024.

Kể từ ngày bản án, quyết định có hiệu lực pháp luật (đối với trường hợp cơ quan thi hành án có quyền chủ động ra quyết định thi hành án) hoặc kể từ ngày có đơn yêu cầu thi hành của người được thi hành án (đối với các khoản tiền phải trả cho người được thi hành án) cho đến khi thi hành án xong tất cả các khoản tiền, hàng tháng bên phải thi hành án còn phải chịu khoản tiền lãi của số tiền còn phải thi hành theo mức lãi suất quy định tại khoản 2 Điều 468 Bộ luật dân sự năm 2015 tương ứng với thời gian chậm trả tại thời điểm thanh toán.

Về án phí: Bà Lê Thị L1 phải chịu án phí dân sự sơ thẩm là 13.900.000 đồng (Mười ba triệu chín trăm nghìn đồng).

Ông Lê Văn L được nhận lại toàn bộ số tiền tạm ứng án phí là 7.400.000 đồng (Bảy triệu bốn trăm nghìn đồng) theo biên lai số 0004918 ngày 01/07/2024 của Chi cục thi hành án Dân sự thành phố Sầm Sơn, tỉnh Thanh Hóa.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

4. Quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật thi hành án dân sự thì người được thi hành án, người phải thi án có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo các Điều 6; Điều 7 và Điều 9 Luật thi hành án dân sự. Thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

Nơi nhận:
- Các đương sự;
- Viện kiểm sát NDTP Sầm Sơn;
- THA Dân sự thành phố Sầm Sơn;
- Phòng GĐKT TA tỉnh Thanh Hóa;
- Lưu hồ sơ vụ án.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

(đã ký)

Nguyễn Văn Hùng